

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027.

Xét đề nghị của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tại Tờ trình số 52/TTr-BTV;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Kiên Giang là tỉnh nằm ở phía Tây Nam Tổ quốc, thuộc vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long, có diện tích tự nhiên 6.346 km²; dân số toàn tỉnh hơn 1,7 triệu người, trong đó phụ nữ chiếm 49,74%; hộ nghèo chiếm 3,58%, hộ cận nghèo 4,22%. Giai đoạn 2011-2016, triển khai thực hiện các Đề án: Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt và tiêu Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ nông thôn và phụ nữ dân tộc thiểu số của Chính phủ có những chuyển biến tích cực, tác động đến việc nâng cao nhận thức, phát huy vai trò của các tầng lớp phụ nữ, quần chúng nhân dân và các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội trong việc xây dựng, giữ gìn và phát huy các phẩm chất, đạo đức tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tuy nhiên, trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của đất nước lại xuất hiện nhiều thách thức mới, nhiều vấn đề xã hội mới liên quan đến phụ nữ như: Tình trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ; mất cân bằng giới tính khi sinh; xâm hại trẻ em; sự suy thoái đạo đức, lối sống trong một bộ phận nhân dân; ý thức chấp hành pháp luật,... và một số vấn đề xã hội khác đã và đang tạo ra nhiều hệ lụy và tác động tiêu cực đến đời sống của từng gia đình và toàn xã hội.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU

1. Mục đích

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng, thực hành của phụ nữ, phát huy vai trò chủ động của phụ nữ trong ứng phó và tham gia giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

- Nhằm phát huy nội lực, vai trò chủ động của phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ và trẻ em gái, góp phần giải quyết các bức xúc trong xã hội có liên quan.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Đề án phải dựa trên quan điểm lấy phụ nữ làm trung tâm vừa làm chủ thể hành động, vừa là đối tượng thụ hưởng, đảm bảo giải quyết được một số vấn đề xã hội liên quan tới phụ nữ. Các hoạt động triển khai Đề án cần phải gắn với nhu cầu và mong muốn của phụ nữ.

- Các hoạt động triển khai Đề án cần được thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Chủ động huy động nguồn lực triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác phối kết hợp, nhằm phát huy thế mạnh của các cơ quan/tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Giai đoạn 2017-2022

- Có 394.309 hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng, vai trò của phụ nữ trong bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Có 80% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai Đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ 2.000 phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- Có 80.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em xảy ra mà Hội không lên tiếng kịp thời.

- Từ 50% trở lên đơn vị xã, phường, thị trấn xây dựng ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.

3.2. Phấn đấu đến năm 2027

- Từ 591.463 trở lên hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng, vai trò của phụ nữ trong bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, trong đó 60% thực hiện chuyển đổi hành vi.

- 95% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội ưu tiên.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ 4.000 đối tượng phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- Có 160.000 phụ nữ trở lên được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực

- Hàng năm, không để xảy ra các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội Liên hiệp Phụ nữ không lên tiếng kịp thời.

- 100% xã, phường, thị trấn xây dựng ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng; làm cơ sở để đề xuất chính sách.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án

Phụ nữ; cha mẹ có con dưới 16 tuổi; cán bộ Hội LH Phụ nữ và các cơ quan triển khai Đề án các cấp; trong đó, chú trọng các nhóm phụ nữ đặc thù ở địa bàn trọng điểm của các vấn đề xã hội ưu tiên giải quyết.

2. Phạm vi thực hiện

Đề án tập trung vào các vấn đề sau: Tuyên truyền giáo dục, phẩm chất đạo đức; giáo dục pháp luật; giáo dục cha, mẹ; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới và bạo lực gia đình, trong đó tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức và tuyên truyền, giáo dục pháp luật là nội dung xuyên suốt trong quá trình thực hiện Đề án.

Đề án được triển khai ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, trong đó, ưu tiên chỉ đạo và đầu tư nguồn lực cho các địa phương sau:

- Địa phương có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn;

- Địa phương là điểm nóng đối với các vấn đề Đề án can thiệp hoặc những vấn đề xã hội khác có liên quan đến phụ nữ.

3. Thời gian, lộ trình thực hiện

Đề án được triển khai trong 10 năm, từ năm 2017-2027; được chia làm 2 giai đoạn như sau:

- *Giai đoạn 1 (2017-2022)*: Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi đề án; xây dựng mô hình, điển hình; nghiên cứu, đề xuất chính sách, giải pháp giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- *Giai đoạn 2 (2022-2027)*: Tập trung hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi thông qua các mô hình, điển hình đã được xây dựng; phát huy tính chủ động của phụ nữ trong giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; nghiên cứu, đề xuất chính sách, biện pháp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 – 2022: Triển khai thực hiện điểm tại 6 xã của 06 huyện, năm 2019 mỗi huyện chọn từ 1 - 2 xã để làm thí điểm. Từ năm 2022 - 2027: Nhân rộng mô hình ra phạm vi toàn tỉnh.

Chọn điểm chỉ đạo thực hiện: Toàn tỉnh chọn 06 xã của 06 huyện: Giang Thành, U Minh Thượng, An Biên, Giồng Riềng, Gò Quao và Hòn Đất.

- + Huyện Giang Thành: 01 xã (Phú Lợi)
- + Huyện U Minh Thượng: 01 xã (Thanh Yên A)
- + Huyện An Biên: 01 xã (Nam Thái)
- + Huyện Giồng Riềng: 01 xã (Vĩnh Phú)
- + Huyện Gò Quao: 01 xã (Vĩnh Hòa Hưng Nam)
- + Hòn Đất: 01 xã (Bình Giang)

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông đa dạng và bộ tài liệu truyền thông mẫu phù hợp với từng đối tượng phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, gồm: Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực giới và bạo lực gia đình.

+ Rà soát tài liệu hiện có liên quan đến các nội dung, chủ đề của Đề án, trên cơ sở đó tiếp tục nhân rộng hoặc xây dựng mới và tiếp nhận của Trung ương về tài liệu, sản phẩm truyền thông. Mỗi chủ đề can thiệp của Đề án đảm bảo có ít nhất 01 bộ cẩm nang đồng bộ.

+ Tổ chức sản xuất phóng sự, tin thời sự, video clip ngắn; sáng tác tiểu phẩm, kịch ngắn... về rèn luyện phẩm chất đạo đức, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực giới và bạo lực gia đình, giáo dục làm cha, mẹ.

- Đa dạng hóa nội dung, hình thức, kênh truyền thông, giáo dục tại cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng của đề án theo phạm vi can thiệp của Đề án.

Phấn đấu, mỗi năm mỗi huyện, thị xã, thành phố tổ chức ít nhất một sự kiện truyền thông xã hội, vận động phụ nữ tham gia giải quyết vấn đề xã hội ưu tiên. Vận động, thu hút sự tham gia của nhóm người nổi tiếng, người có uy tín vào hoạt động truyền thông, giáo dục.

Xây dựng các thông tin chuyên đề, các sản phẩm đặc thù về rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục cha mẹ, phòng, chống bạo lực giới và bạo lực gia đình phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để truyền thông, nhân rộng. Chú trọng truyền thông bằng điển hình tích cực và thực hiện tư liệu hóa mô hình, điển hình, cách làm hay trong quá trình truyền thông.

- Xây dựng và phát huy mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên tại cộng đồng trong chuyên tải thông điệp truyền thông về giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực giới và bạo lực gia đình đến các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau, vận động, hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi.

2. Xây dựng, duy trì và nâng cao hiệu quả các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, đầu tư, nâng cao hiệu quả duy trì mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, phòng tư vấn pháp luật cấp tỉnh,... Kết nối với các nhà tạm lánh để bảo vệ, hỗ trợ các nạn nhân bị bạo lực gia đình tại địa phương.

- Thí điểm, kết nối trong toàn quốc đường dây nóng hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực giới và bạo lực gia đình; thí điểm xây dựng mô hình một cửa hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình với sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành liên quan đảm bảo hỗ trợ nạn nhân một cách bền vững.

- Nghiên cứu và thí điểm xây dựng mô hình tư vấn, trợ giúp, hỗ trợ phù hợp với các nhóm đối tượng phụ nữ. Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có, nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về các nội dung: An toàn thực phẩm, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, mất cân bằng giới tính sau khi sinh, giáo dục làm cha mẹ, giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.

- Rà soát, nhân rộng và xây dựng mới tài liệu cho từng nội dung của Đề án, bao gồm: Tài liệu dành cho giảng viên; tuyên truyền viên; tài liệu hướng dẫn triển khai các mô hình truyền thông, vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức, giáo dục ý thức pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, tham gia giải quyết các vấn đề: Bạo lực gia đình; mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật thông tin cho đội ngũ giảng viên nguồn, cán bộ các cơ quan, ban, ngành tham gia triển khai thực hiện Đề án. Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên về các nội dung của Đề án tại cơ sở.

- Tổ chức hoạt động tham gia, học tập mô hình trong tỉnh, trong nước về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết một số vấn đề xã hội.

4. Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội; nghiên cứu, đề xuất chính sách; giám sát việc thực thi pháp luật về các chủ đề của Đề án.

- Tổ chức nghiên cứu thực tiễn, tham mưu đề xuất chính sách, xây dựng hoặc sửa đổi bổ sung một số qui định pháp luật để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Phát huy vai trò của phụ nữ trong giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc và giáo dục trẻ em, kiểm soát mất cân bằng giới tính sau khi sinh.

- Tiếp nhận và triển khai chương trình quốc gia giáo dục cha mẹ trong chăm sóc và phát triển trẻ thơ. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực giới và bạo lực gia đình phục vụ cho hoạt động xây dựng chương trình, kế hoạch của tỉnh liên quan Đề án.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng khung theo dõi, giám sát hoạt động Đề án: Bộ chỉ số theo dõi, giám sát kết quả triển khai thực hiện Đề án (đánh giá đầu vào - đầu ra); xây dựng biểu mẫu báo cáo, chế độ báo cáo định kỳ; hình thành và duy trì các kênh thông tin, báo cáo từ các địa phương.

- Tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá việc thực hiện tại các địa phương theo giai đoạn của kế hoạch Đề án.

- Tổ chức sơ kết giai đoạn 1 và tổng kết giai đoạn 2 việc thực hiện Đề án, đánh giá hiệu quả tác động, mức độ chuyển biến nhận thức, thay đổi hành vi của các nhóm đối tượng phụ nữ. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm.

6. Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kết quả, vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm vận động, hỗ trợ nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Kinh phí thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Hàng năm các ngành, cơ quan, địa phương trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng dự toán và trình cấp có thẩm quyền cấp.

- Nguồn kinh phí huy động hợp pháp từ các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là cơ quan đầu mối thực hiện Đề án; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án; thành lập Ban Chỉ đạo Đề án; tổng hợp xây dựng kế hoạch hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện Đề án;

- Xây dựng các mô hình, nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án can thiệp;

- Lồng ghép việc triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, dự án khác đang được các cấp Hội triển khai;

- Chủ trì phối hợp triển khai thực hiện chương trình giáo dục cha, mẹ trong chăm sóc và phát triển trẻ thơ theo chỉ đạo của Hội LHPN Việt Nam;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo theo quy định;

- Huy động sự hỗ trợ về nguồn lực để triển khai Đề án.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách hàng năm để đảm bảo tiến độ thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Phối hợp với Hội LHPN tỉnh kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án cấp tỉnh và các địa phương.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Lồng ghép triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án vào việc thực hiện Đề án Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo, công tác viên phụ trách công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.

- Phối hợp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát đánh giá.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tăng thời lượng, chủ động xây dựng các chuyên mục, chuyên trang thường kỳ tuyên truyền về các vấn đề đạo đức xã hội bức xúc liên quan đến phụ nữ; về phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ; về vai trò của phụ nữ trong giáo dục đạo đức xã hội và gia đình.

5. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Lồng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong quá trình thực hiện Đề án Đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; Đề án Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc; Chương trình quốc gia về giáo dục đời sống gia đình Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020; Chiến lược quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình.

6. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới.

- Phối hợp triển khai, hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình nhà tạm lánh (Ngôi nhà bình yên) gắn với hoạt động Dự án 3: Hỗ trợ thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới của kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020 tỉnh Kiên Giang.

- Phối hợp với tổ chức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho phụ nữ để vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

7. Sở Y tế

Tăng cường quản lý nhà nước về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm; lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện Chiến lược Dân số và sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011 - 2020; Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016 - 2025, Chiến lược quốc gia an toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; đồng thời phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường hỗ trợ kỹ thuật cho phụ nữ tham gia giải quyết, đảm bảo an toàn thực phẩm; phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

9. Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng về nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

10. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn: Phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan; tham gia giám sát thực hiện Đề án.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

- Bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- ĐCT Hội LHPNVN;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, chính quyền, đoàn thể và DNNN);
- Thành viên BCĐ Đề án tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng: VHXX, TH;
- Lưu: VT, tvhung.



Mai Văn Huỳnh